

KỶ THI HSG OLYMPIC CẤP TRƯỜNG
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI - MÔN TOÁN
PHÒNG: 01 - KHỐI 11

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	T1100001	Phạm Minh Anh	20/06/2009	11A1			
2	T1100002	Đặng Quyền Anh	23/08/2009	11A2			
3	T1100003	Dương Đức Anh	31/05/2009	11A2			
4	T1100004	Đinh Quang Anh	08/09/2009	11A7			
5	T1100005	Phan Duy Anh	14/09/2009	11A8			
6	T1100006	Tạ Minh Anh	09/08/2009	11A9			
7	T1100007	Lê Quang Anh	19/02/2009	11A11			
8	T1100008	Nguyễn Thị Thuỳ Châm	21/06/2009	11A4			
9	T1100009	Dào Thành Đạt	11/05/2009	11A3			
10	T1100010	Phan Văn Dũng	21/07/2009	11A1			
11	T1100011	Nguyễn Tuấn Dũng	07/07/2009	11A1			
12	T1100012	Nguyễn Hùng Dũng	29/08/2009	11A9			
13	T1100013	Đào Bá Quang Dũng	26/01/2009	11A10			
14	T1100014	Phạm Hải Hà	05/03/2009	11A10			
15	T1100015	Đinh Phạm Thanh Hằng	15/05/2009	11A2			
16	T1100016	Trần Mai Hoa	04/08/2009	11A11			
17	T1100017	Nguyễn Duy Hùng	16/01/2009	11A2			
18	T1100018	Nguyễn Mạnh Hùng	02/06/2009	11A5			
19	T1100019	Đỗ Tuấn Hùng	26/03/2009	11A8			
20	T1100020	Nguyễn Trung Kiên	13/11/2009	11A9			
21	T1100021	Trần Thị Khánh Linh	12/02/2009	11A2			
22	T1100022	Nguyễn Thị Phương Linh	31/05/2009	11A8			
23	T1100023	Lê Hồng Long	29/04/2009	11A1			
24	T1100024	Bùi Đức Mạnh	14/02/2009	11A1			

Xác nhận của BGH
P.HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, chữ ký, đóng dấu)

Trần Trọng Nghiệp

KỶ THI HSG OLYMPIC CẤP TRƯỜNG
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI - MÔN TOÁN
PHÒNG: 02 - KHỐI 11

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	T1100025	Đào Quang Minh	05/05/2009	11A1			
2	T1100026	Trần Trà My	12/06/2009	11A7			
3	T1100027	Nguyễn Thảo Nguyên	22/12/2009	11A4			
4	T1100028	Nguyễn Minh Nhật	16/05/2009	11A3			
5	T1100029	Vũ Yên Nhi	08/02/2009	11A4			
6	T1100030	Nguyễn Minh Phương	17/08/2009	11A5			
7	T1100031	Nguyễn Văn Quốc	06/10/2009	11A1			
8	T1100032	Nguyễn Như Quỳnh	31/08/2009	11A7			
9	T1100033	Nguyễn Phương Thảo	15/09/2009	11A3			
10	T1100034	Nguyễn Đức Thuận	28/04/2009	11A10			
11	T1100035	Nguyễn Văn Tiến	13/11/2009	11A2			
12	T1100036	Lê Đức Toàn	06/11/2009	11A9			
13	T1100037	Lê Thị Hải Yến	16/09/2009	11A6			

Xác nhận của BGH
P.HIỆU TRƯỞNG

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)


Trần Trọng Nghiệp

KỲ THI HSG OLYMPIC CẤP TRƯỜNG
Năm học: 2025 - 2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH THEO PHÒNG THI - MÔN TOÁN
PHÒNG: 01 - KHỐI 10

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã đề	Ký tên	Ghi chú
1	T1000001	Nguyễn Huyền Anh	24/04/2010	10A2			
2	T1000002	Nguyễn Ngọc Minh Ánh	31/03/2010	10A8			
3	T1000003	Nguyễn Thị Khánh Chi	11/05/2010	10A6			
4	T1000004	Nguyễn Tiến Đạt	28/10/2010	10A5			
5	T1000005	Tổng Anh Đức	02/01/2010	10A9			
6	T1000006	Phùng Đắc Hiếu	15/02/2010	10A9			
7	T1000007	Nguyễn Xuân Hòa	26/04/2010	10A1			
8	T1000008	Nguyễn Bá Hùng	05/08/2010	10A2			
9	T1000009	Đào Tuấn Khang	15/10/2010	10A8			
10	T1000010	Dương Đăng Khánh	03/05/2010	10A1			
11	T1000011	Nguyễn Ngọc Khánh	16/04/2010	10A2			
12	T1000012	Nguyễn Hà Vân Khánh	26/08/2010	10A5			
13	T1000013	Lê Nguyễn Thành Lâm	19/08/2010	10A2			
14	T1000014	Vũ Thùy Linh	13/05/2010	10A3			
15	T1000015	Nguyễn Phương Linh	25/06/2010	10A3			
16	T1000016	Phùng Phương Mai	30/08/2010	10A1			
17	T1000017	Vũ Thị Trà Mi	05/09/2010	10A2			
18	T1000018	Tổng Nhật Minh	31/01/2010	10A2			
19	T1000019	Nguyễn Nhật Minh	11/05/2010	10A5			
20	T1000020	Nguyễn Thị Ngọc	06/11/2010	10A1			
21	T1000021	Lê Bùi Ngọc Nhân	12/12/2010	10A6			
22	T1000022	Trần Văn Nhật	09/09/2010	10A7			
23	T1000023	Bùi Đức Phúc	02/02/2010	10A6			
24	T1000024	Chu Minh Phương	30/08/2010	10A8			
25	T1000025	Nguyễn Phương Thảo	22/02/2010	10A1			
26	T1000026	Mai Hoàng Kim Uyên	07/03/2010	10A1			

Xác nhận của BGH
P.HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, chữ ký, đóng dấu)

Trần Trọng Nghiệp

